

Số: 218/2024/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 07 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tiến

2. Bà Hà Thị Dung

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân gia đình thụ lý số: 313/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/7/2024 về việc “Ly hôn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1976;

Địa chỉ: D ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Bé V, sinh năm 1980;

Địa chỉ: D ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh Đ và chị Nguyễn Thị Bé V. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 29/12/1999 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định này.

2.2. Về con chung: Nguyễn Thanh C, sinh ngày 01/11/2000; Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 10/4/2004 đã trưởng thành, có khả năng lao động nên anh Đ, chị V không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thanh Đ và chị Nguyễn Thị Bé V không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Nguyễn Thanh Đ và chị Nguyễn Thị Bé V không yêu cầu giải quyết.

2.5. Án phí hôn nhân và gia đình là: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh Nguyễn Thanh Đ tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002367 ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Anh Đ đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng Hạnh